

Số: *M* /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày *31* tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ NĂM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 30,86 ha rừng trồng sản xuất để thực hiện 04 dự án, cụ thể như sau:

1. Chuyển mục đích sử dụng 23,85 ha rừng sản xuất để thực hiện 03 dự án đang đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Chuyển mục đích sử dụng 7,01 ha rừng sản xuất để thực hiện 01 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ năm (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

Phụ lục I
DỰ ÁN CHƯA CÓ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG
*(Kèm theo Nghị quyết số: **M** /NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022*
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên dự án, địa điểm thực hiện	Diện tích, vị trí có rừng chuyển mục đích sử dụng theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng				Loại rừng
		Tổng diện tích (ha)	Lô	Khoảnh	Tiểu khu	
1	Dự án Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Việt Mỹ tại xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	1,04	3	3	68	Rừng sản xuất (cây keo)
2	Dự án tổ hợp sản xuất ván gỗ ép Trường Hưng tại xã Văn Hán, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	2,41	3	8	187	Rừng sản xuất (cây keo)
3	Dự án khu liên hợp xử lý môi trường Phú Bình tại xã Tân Thành, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	20,40	1	2	248	Rừng sản xuất (cây keo, bạch đàn)
Tổng cộng		23,85				

Phụ lục II
DỰ ÁN ĐÃ CÓ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG
(Kèm theo Nghị quyết số: 11/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên dự án, địa điểm thực hiện	Diện tích, vị trí có rừng chuyển mục đích sử dụng theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng				Loại rừng
		Tổng diện tích (ha)	Lô	Khoảnh	Tiểu khu	
1	Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp tại khu vực xóm Ngoài, xóm Giữa, xã Xuân Phương và xóm Kha Nhi, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	7,01	7, 8, 9	1	265	Rừng sản xuất (cây keo, bạch đàn tái sinh, phấn, thông)
Tổng cộng		7,01				